

Bản án số: **159/2024/HSST**

Ngày: 16/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Minh Thu**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Lê Thị Huệ**

Bà Nguyễn Thị Thuần

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thuỳ Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 145/2024/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2024/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

VHT; Sinh năm 1981; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT và nơi ở: TDP Đ, phường T quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Vũ Hữu Thiềng; Sinh năm 1957; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Kiệm; Sinh năm 1958; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên vợ: Hoàng Thị Nguyệt; Sinh năm 1976; Con: Có một con sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 174/2013/HSST ngày 31/5/2013, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử VHT 38 (ba mươi tám) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015.

Danh chỉ bản số 195 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 10/4/2024.

Bị cáo đầu thú ngày 03/4/2024. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Ông VHH, sinh năm 1965; HKTT và nơi ở: Tổ dân phố ĐB, phường T, quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bà NTTM, sinh năm 1971; HKTT và nơi ở: Tổ dân phố ĐB, phường T, quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 45 phút ngày 03/4/2024, Công an phường T, quận Bắc Từ Liêm tiếp nhận tin báo từ ông VHH (SN 1965, HKTT: TDP ĐB, T, Bắc Từ Liêm, Hà Nội và bà NTTM (SN 1971, HKTT: TDP ĐB, T, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) đến trình báo về việc bị VHT dùng dao chém gây thương tích.

Khoảng 12 giờ ngày 03/4/2024, VHT đến Công an phường T, quận Bắc Từ Liêm đầu thú về hành vi cố ý gây thương tích cho ông VHH và bà NTTM. Công an phường T đã tiếp nhận đơn trình báo, chuyển người cùng hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm để tiếp tục điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của VHT:

- 01 (một) con dao dài khoảng 50 cm, chuôi gỗ màu đen, lưỡi dao dài khoảng 40 cm bằng kim loại màu đen, phần lưỡi dao tù, rộng khoảng 02-05 cm, ở giữa lưỡi dao sứt một vết.

Ngày 03/4/2024, cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định trung câu giám định số 1331, 1332 xác định tỷ lệ phần trăm thương tích của bà NTTM, ông VHH, cơ chế hình thành thương tích, khám chuyên sâu nếu cần.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 488/KLTTCT-TTPY ngày 19/4/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của bà NTTM: Vết thương 1/3 dưới cánh tay phải: 02%; Vết thương mạn sườn phải: 02%; Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị NTTM tại thời điểm giám định là 04% (Bốn phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT; Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Do vật có cạnh sắc gây nên; Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 470/KLTTCT-TTPY ngày 15/4/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của ông VHH: Vết thương mặt ngoài vai trái: 02%; Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh VHH tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm), áp dụng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT; Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương của anh VHH do vật có cạnh sắc gây ra; Hiện chưa đánh giá được mức độ di chứng và biến chứng của tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định:

Khoảng 19 giờ ngày 02/4/2024, VHT cùng mẹ là Nguyễn Thị Kiệm sang công nhà ông VHH (chú của Thủy) để nói chuyện về việc ông H bán đất và bà Kiệm muốn lấy số điện thoại của người mua đất. Tại đây, hai bên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. VHT về nhà lấy trong bếp một con dao rựa dài 50 cm, chuôi dao bằng gỗ, chiều rộng khoảng 05 cm từ trong bếp rồi quay lại nhà ông H, bà M. Khi Thủy sang thì thấy bà Kiệm đang đứng nói chuyện với ông H, bà M. Bà Kiệm hỏi

số điện thoại của người mua đất nhà ông H nhưng ông H, bà M không trả lời nên Thủy xông vào sân nhà ông H rồi cầm dao chém 01 nhát trực diện theo hướng từ trên xuống dưới về phía ông H, ông H xoay người từ trái qua phải để tránh thì bị chém 01 nhát vào vai trái gây thương tích. Bà M thấy vậy dùng tay phải giữ vết thương cho ông H thì bị Thủy cầm dao chém vào tay phải và mạn sườn bên phải gây thương tích. Người dân xung quanh thấy sự việc xảy ra nên đã ra can ngăn. Sau khi bị chém, ông H và bà M chạy vào nhà đóng cổng, Thủy đứng bên ngoài chửi rủa rồi chém dao vào cổng nhà ông H, bà M. Khoảng 5 phút sau, Thủy về nhà vợ ở thôn An Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Đến ngày 03/4/2024, Thủy đến Công an phường T, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Thủy khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích của mình như trên.

Về trách nhiệm dân sự: ông H, bà M không có yêu cầu bồi thường gì. Ông, bà không đề nghị giám định bổ sung thương tích.

Tại bản cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 24 tháng 6 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Vũ Hữu Thủy về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Hữu Thủy từ 09 tháng đến 12 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Không; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Trên cơ sở kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hữu Thủy khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy lời

khai của bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, bản kết luận giám định pháp y thương tích, cùng các tài liệu chứng cứ khác.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19h ngày 02/4/2024, tại TDP Đông Ba, phường T, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, VHT có hành vi dùng dao chém vào vai ông VHH gây tổn thương cơ thể là 2% và dùng dao chém vào tay, mạn sườn bên phải của bà NTTM gây tổn thương cơ thể là 4%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Hữu Thuỷ đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm hại sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; tự nguyện ra đầu thú, tại phiên toà các bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo (bị cáo có nhân thân xấu), các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) con dao dài khoảng 50 cm, chuôi gỗ màu đen, lưỡi dao dài khoảng 40 cm bằng kim loại màu đen, phần lưỡi dao tù, rộng khoảng 02-05 cm, ở giữa lưỡi dao sứt một vết là công cụ dùng để phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Hữu Thuỷ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự;

Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt **Vũ Hữu Thuỷ 09 (Chín) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài khoảng 50 cm, chuôi gỗ màu đen, lưỡi dao dài khoảng 40 cm làm bằng kim loại màu đen, phần lưỡi dao tù, rộng khoảng 02cm đến 05 cm, ở giữa lưỡi dao sứt một vết.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 211/24 ngày 03/7/2024 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm).

5. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Buộc bị cáo Vũ Hữu Thuỷ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP. Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Thu